TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH LAI CHÂU** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____
Số: 04 /2018/QĐST- HNGĐ	*M, ngày 04 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 06/2017/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Điêu Mai U - sinh năm 1984; Địa chỉ: Bản N, Phường N, Thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Bị đơn anh Hà Anh N- sinh năm 1981; Trú tại: Khu phố 9, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lái xe

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu: Hà Yến N, sinh ngày 10/11/2005 – Học sinh
Cháu: Hà Quốc N, sinh ngày 05/8/2007- Học sinh

Đều trú tại: Bản N, Phường N, Thị xã M, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; 54; 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận ngày 28 tháng 12 năm 2017, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Điêu Mai U và anh Hà Anh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Điêu Mai U và anh Hà Anh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị U và anh N thỏa thuận nhất trí giao chị Điêu Mai U trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Yến N, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2005 cho đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi; Giao anh Hà Anh N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Quốc N, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2007 cho đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị U và anh N không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về công nợ: Chị Điêu Mai U và anh Hà Anh N không có tài sản chung, không vay, nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Áp dụng điều 147 BLTTDS; điều 26 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, về án phí lệ phí Tòa án.

Chị Điêu Mai U nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu theo biên lai số: AA/2010/0000425 ngày 18 tháng 12 năm 2017 là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), trả lại cho chị U 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Lai Châu*
- *VKS huyện M*
- *Chi cục THA huyện M*
- *UBND Thị trấn M*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Ký tên,ghi rõ họ tên,đóng dấu)

Lò Thị Chiến